

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
PHÂN HIỆU ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG TẠI KON TUM



THABIENGXAY PON

BÁO CÁO TỐT NGHIỆP

**HOÀN THIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ THU THUẾ
THU NHẬP CÁ NHÂN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH
SEKONG HUYỆN ĐAK CHUÔNG**

Kon Tum, tháng 05 năm 2020

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
PHÂN HIỆU ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG TẠI KON TUM



BÁO CÁO TỐT NGHIỆP

HOÀN THIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ THU THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SEKONG HUYỆN ĐAK CHƯƠNG

GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN : NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO
SINH VIÊN THỰC HIỆN : THABIENGXAY PON
LỚP : K10NH
MSSV : 16152340201011

Kon Tum, tháng 05 năm 2020

MỤC LỤC

DANH MỤC BẢNG BIỂU	iii
DANH MỤC SƠ ĐỒ	iii
MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài.....	1
2. Mục tiêu nghiên cứu.....	1
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	1
4. Phương pháp nghiên cứu.....	1
5. Bố cục của báo cáo:.....	1
6. Tổng quan về đề tài nghiên cứu:	1
CHƯƠNG 1 CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ THU THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN	3
1.1. KHÁI QUÁT VỀ THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN	3
1.1.1. Khái niệm về thuế thu nhập cá nhân:.....	3
1.1.2. Đặc điểm của thuế thu nhập cá nhân	3
1.1.3. Vai trò của thuế thu nhập cá nhân	3
1.2. CÔNG TÁC QUẢN LÝ THU THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN.....	3
1.2.1. Khái niệm và mục tiêu quản lý thu thuế thu nhập cá nhân	3
1.2.2. Nội dung quản lý thu thuế thu nhập cá nhân.....	4
1.2.3. Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về thuế	5
1.2.4. Kiểm soát công tác quản lý thu thuế thu nhập cá nhân.....	5
1.3. CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUẢN LÝ THU THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN	5
1.3.1. Điều kiện kinh tế- xã hội.....	5
1.3.2. Nhân tố về cơ chế chính sách.....	5
1.3.3. Nhân tố về đối tượng nộp thuế	5
1.3.4. Nhân tố thuộc về cơ quan thuế và công chức thuế.....	6
CHƯƠNG 2 THỰC TRẠNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ THU THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN ĐẮK CHỪNG	7
2.1. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH CỦA PHÒNG THUẾ HUYỆN ĐẮK CHỪNG, TỈNH SEKONG.....	7
2.1.1. Lịch sử hình thành.....	7
2.1.2. Vị trí- địa lý của phòng Thuế huyện Đăk Chưng.....	7
2.1.3. Quyền và nghĩa vụ của phòng Thuế huyện Đăk Chưng	7
2.1.4. Cơ cấu tổ chức của phòng Thuế.....	8
2.2. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ THU THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN TẠI HUYỆN ĐẮK CHỪNG, TỈNH SEKONG.....	8
2.2.1. Thực trạng về lập dự toán thu thuế	8
2.2.2. Thực trạng về công tác kiểm tra, xử lý các vi phạm pháp luật về thuế thu nhập cá nhân	11
2.2.3. Thực trạng về kiểm soát công tác quản lý thu thuế	11
2.3. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ THU THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN HUYỆN ĐẮK CHỪNG	11
2.3.1. Thành công và hạn chế	11
2.3.2. Nguyên nhân của những hạn chế	12
CHƯƠNG 3 GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ THU THUẾ	13
3.1. CĂN CỨ ĐỀ XÂY DỰNG GIẢI PHÁP	13

3.1.1. Chiến lược phát triển kinh tế- xã hội của huyện thời gian tới năm (2020 – 2024).....	13
3.1.2. Cơ chế thực hiện kế hoạch phát triển nền kinh tế - xã hội của huyện giai đoạn 5 năm (2020 – 2024).....	14
3.1.3. Chiến lược phát triển kinh tế- xã hội của phòng Thuế thời gian tới.....	14
3.2. MỘT SỐ GIẢI PHÁP	16
3.2.1. Hoàn thiện các văn bản hướng dẫn chính sách thuế và các quy trình quản lý thu thuế thu nhập cá nhân	16
3.2.2. Hoàn thiện công tác lập dự toán thu thuế thu nhập cá nhân	16
3.2.3. Hoàn thiện công tác tổ chức thu thuế	16
3.2.4. Hoàn thiện công tác thanh tra, kiểm tra thuế, xử lý các vi phạm về thuế thu nhập cá nhân	17
3.2.5. Hoàn thiện công tác kiểm soát quản lý thu thuế thu nhập cá nhân.	17
3.3. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ	18
3.3.1. Đối với Sở tài chính	18
3.3.2. Đối với Sở Thuế tỉnh.....	18
3.3.3. Đối với chính quyền địa phương.....	18
KẾT LUẬN	19
TÀI LIỆU THAM KHẢO	

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Số hiệu	Tên bảng biểu	Trang
Bảng 2.1	Kết quả lập và phân bổ dự toán thu thuế thu nhập cá nhân từ các phòng ban trên địa bàn trực thuộc Huyện	9
Bảng 2.2	Kết quả lập và thu thuế thu nhập cá nhân theo các loại thu nhập giai đoạn 2020 - 2024	10

DANH MỤC SƠ ĐỒ

Số hiệu	Tên bảng biểu	Trang
Sơ đồ 2.1	Cơ cấu tổ chức Phòng Thuế tại huyện Dakchung	8

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Quản lý thu thuế nói chung, quản lý thu thuế thu nhập cá nhân nói riêng là một trong những giải pháp quan trọng góp phần cân đối thu, chi ngân sách nhà nước, đặc biệt là ngân sách của một tỉnh nghèo như Sekong Huyện ĐakChuong.

Hiện nay nước ta ngày càng hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế thế giới, nhiều loại thuế đã, đang và sẽ cắt giảm theo cam kết quốc tế làm cho ngân sách các cấp, trong đó có ngân sách tỉnh SeKong Huyện ĐakChuong sẽ hụt thu từ các khoản thuế này, vì vậy việc hoàn thiện công tác quản lý thu thuế thu nhập cá nhân để hạn chế các khoản hụt thu ngân sách càng trở nên cấp thiết.

Từ những vấn đề trên kết hợp với những kiến thức bản thân được học ở lớp Cao học Kinh tế của Trường Đại học Đà Nẵng Tại KonTum nên tôi chọn nghiên cứu đề tài “**Hoàn thiện công tác quản lý thu thuế thu nhập cá nhân trên địa bàn tỉnh Sekong Huyện Đak Chuong**” làm luận văn tốt nghiệp Đại Học.

2. Mục tiêu nghiên cứu

- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về công tác quản lý thu thuế thu nhập cá nhân;
- Phân tích thực trạng công tác quản lý thu thuế thu nhập cá nhân ở tỉnh SeKong, huyện Đak Chung;
- Đề xuất các giải pháp để hoàn thiện công tác quản lý thu thuế thu nhập cá nhân trên địa bàn tỉnh SeKong, huyện Đak Chung trong thời gian tới.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

• Đối tượng nghiên cứu:

Công tác quản lý thu thuế thu nhập cá nhân và tình hình chấp hành của người nộp thuế đối với việc thi hành Luật thuế thu nhập cá nhân.

• Phạm vi nghiên cứu:

Đề tài nghiên cứu về công tác quản lý thu thuế thu nhập cá nhân tại tỉnh SeKong Huyện ĐakChuong. Các giải pháp đề xuất trong luận văn có ý nghĩa trong 3 năm tới.

4. Phương pháp nghiên cứu

Đề tài sử dụng phương pháp nghiên cứu phân tích định tính được minh họa bằng số liệu tổng hợp từ thực tế, kết hợp phương pháp so sánh để phân tích, đánh giá công tác quản lý thu thuế thu nhập cá nhân tại Cục thuế tỉnh SeKong, huyện Đak Chung.

5. Bố cục của báo cáo:

- * Gồm có 3 chương
 - Chương 1. Cơ sở lý luận về quản lý thu thuế thu nhập cá nhân
 - Chương 2. Thực trạng công tác quản lý thu thuế thu nhập cá nhân trên địa bàn tỉnh SeKong, huyện Đak Chuong.
 - Chương 3. Giải pháp hoàn thiện công tác quản lý thu thuế thu nhập cá nhân trên địa bàn tỉnh SeKong, huyện Đak Chung.

6. Tổng quan về đề tài nghiên cứu:

Có nhiều tác giả quan tâm nghiên cứu đề tài này, song cho đến nay, chưa có đề tài

nào nghiên cứu việc hoàn thiện công tác quản lý thu thuế thu nhập cá nhân trên địa bàn tỉnh SeKong, huyện Đak Chung trong giai đoạn 2020-2024.

7. Lời cảm ơn

Trước hết em xin gửi lời chân thành cảm ơn quý thầy cô giáo trong trường đặc biệt trong khoa đã luôn giúp đỡ và hỗ trợ em trong quá trình học tập và rèn luyện.

Chân thành cảm ơn giảng viên hướng dẫn cô Nguyễn Thị phương Thảo đã luôn giúp đỡ cho em để luận văn tốt nghiệp đạt được những kết quả cao và hoàn thiện hơn.

Trong quá trình thực tập không quá dài và quá ngắn nhưng không thể nào tránh khỏi sai lầm và thiếu sót mong được thầy cô giáo bổ sung ý kiến để luận văn tốt nghiệp của em có ý nghĩa và nội dung tốt hơn.

Em xin chân thành cảm ơn!

CHƯƠNG 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ THU THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

1.1. KHÁI QUÁT VỀ THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

1.1.1. Khái niệm về thuế thu nhập cá nhân

Thuế thu nhập cá nhân là loại thuế trực thu đánh vào thu nhập thực nhận được của các cá nhân trong một kỳ tính thuế nhất định thường một năm, từng tháng hoặc từng lần, không phân biệt nguồn gốc phát sinh thu nhập

1.1.2. Đặc điểm của thuế thu nhập cá nhân

– Là một loại thuế trực thu, đánh vào thu nhập của cá nhân và luôn gắn liền với chính sách xã hội của mỗi quốc gia, mặc dù các quốc gia hiện nay vẫn luôn hướng tới một hệ thống chính sách thuế mang tính trung lập. Khi tính thuế có xem xét đến hoàn cảnh cá nhân nộp thuế.

– Thường được tính theo biểu thuế lũy tiến từng phần vì xuất phát từ vai trò chủ yếu của thuế thu nhập cá nhân là điều tiết mạnh người có thu nhập cao và động viên sự đóng góp của những người có thu nhập thấp, góp phần thực hiện công bằng xã hội.

– Không bóp méo giá cả hàng hóa, dịch vụ, vì nó không cấu thành trong giá bán hàng hóa, dịch vụ.

– Có diện thu thuế rất rộng, với nhiều loại thu nhập khác nhau, khả năng tạo nguồn thu cho ngân sách nhà nước tăng cao.

– Thu nhập thông thường được xác định mỗi năm một lần nên thuế thu nhập cũng được xác định chung cho cả năm. Tuy nhiên, thuế thu nhập cũng có thể xác định hàng quý hoặc 6 tháng một lần.

1.1.3. Vai trò của thuế thu nhập cá nhân

Là công cụ góp phần thực hiện công bằng xã hội, giảm bớt sự chênh lệch về thu nhập giữa những người có thu nhập cao và những người có thu nhập thấp trong xã hội; đảm bảo nguồn thu quan trọng và ổn định cho ngân sách nhà nước; giúp Nhà nước điều tiết thu nhập, tiêu dùng và tiết kiệm.

– Góp phần quản lý thu nhập dân cư; góp phần khắc phục nhược điểm của một số loại thuế khác và góp phần hạn chế sự thất thu thuế thu nhập doanh nghiệp.

1.2. CÔNG TÁC QUẢN LÝ THU THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

1.2.1. Khái niệm và mục tiêu quản lý thu thuế thu nhập cá nhân

a. Khái niệm quản lý thuế: “Quản lý thuế là quản lý hành chính nhà nước về thuế, bao gồm việc tổ chức, quản lý, điều hành quá trình thu nộp thuế, hay nói cách khác đó là hoạt động chấp hành của cơ quan nhà nước có thẩm quyền mà cụ thể là hệ thống cơ quan quản lý thuế từ trung ương đến địa phương trong quản lý thu, nộp thuế cho nhà nước từ các tổ chức, cá nhân là đối tượng nộp thuế đã được xác định trong các Luật thuế”.

b. Khái niệm quản lý thu thuế thu nhập cá nhân:

Quản lý thu thuế thu nhập cá nhân là sự tác động có chủ đích của các cơ quan chức năng trong bộ máy nhà nước với quá trình tính và thu thuế thu nhập cá nhân để thay đổi quá trình này nhằm tạo nguồn thu cho Ngân sách và đạt được các mục tiêu nhà nước đặt ra.

c. Mục tiêu công tác quản lý thu thuế thu nhập cá nhân

Quản lý thu thuế thu nhập cá nhân nhằm: Tăng cường tập trung, huy động đầy đủ, kịp thời số thu cho ngân sách nhà nước trên cơ sở không ngừng nuôi dưỡng và phát triển nguồn thu; Góp phần tăng cường ý thức chấp hành pháp luật cho các tổ chức kinh tế và dân cư; Phát huy vai trò của thuế thu nhập cá nhân trong nền kinh tế.

1.2.2. Nội dung quản lý thu thuế thu nhập cá nhân

a. Lập dự toán thu thuế:

Là khâu đầu tiên của chu trình ngân sách nhằm xây dựng khả năng huy động nguồn thu của địa phương trong một năm ngân sách phục vụ nhu cầu chi tiêu cho phát triển kinh tế-xã hội. Từ đó giao nhiệm vụ thu phù hợp với khả năng cân đối ngân sách và chức năng, nhiệm vụ của đơn vị quản lý thu.

b. Tổ chức công tác thu thuế:

Để tổ chức tốt công tác thu thuế, trước hết phải thực hiện tốt việc tổ chức bộ máy thu thuế.

❖ Tổ chức bộ máy thu thuế

Cơ quan thuế các cấp thực hiện sắp xếp, bố trí công chức thuế vào các vị trí quản lý phù hợp khả năng, sở trường của cán bộ thuế và để thực hiện tốt công tác quản lý thu thuế thu nhập cá nhân, cần phải xây dựng một đội ngũ công chức thuế chuyên trách được đào tạo chuyên sâu trong công tác quản lý thu thuế thu nhập cá nhân.

c. Tuyên truyền- hỗ trợ đối tượng nộp thuế

Ngoài những quy định trong văn bản pháp quy có được hoàn hảo hay không thì sự thành công trong thực hiện chính sách thuế còn phụ thuộc rất lớn vào sự hiểu biết sâu sắc và ý thức chấp hành nghiêm túc của cán bộ thuế cũng như người nộp thuế. Để nội dung chính sách thuế đến với mọi người dân trong xã hội, cơ quan thuế cần phải tiến hành công tác tuyên truyền, hỗ trợ pháp luật thuế.

d. Xử lý tờ khai và kế toán thuế:

Để thực hiện tốt công tác xử lý tờ khai và kế toán thuế, cơ quan thuế phải làm tốt công tác quản lý đối tượng nộp thuế, nhất là thuế thu nhập cá nhân với nhiều loại thu nhập chịu thuế khác nhau, càng đòi hỏi phải cấp mã số cá nhân để quản lý chặt chẽ đến từng đối tượng nộp thuế.

Công tác xử lý tờ khai và kế toán thuế phải đảm bảo tiếp nhận và xử lý kịp thời các sai sót về khai thuế, về hạch toán số thu, từ đó xác định đúng số phải nộp, đã nộp, số còn nợ thuế của cá nhân để phục vụ công tác đôn đốc thu cũng như cưỡng chế thu hồi nợ thuế.

e. Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế:

Cán bộ được giao nhiệm vụ này phải nắm vững nghiệp vụ quản lý nợ thuế, để giúp cho lãnh đạo có biện pháp thu hồi nợ thuế kịp thời vào ngân sách. Việc xử lý nợ thuế phải đảm bảo tính nghiêm minh của luật pháp, bất kỳ vi phạm nào về chậm nộp tiền thuế đều phải lập đúng thủ tục để xử phạt theo quy định của pháp luật, tránh trường hợp người bị xử lý, người không, gây thiếu công bằng và bức xúc giữa những người nộp thuế với nhau như đã đề cập ở trên.

Hơn nữa cơ quan thuế cần giao chỉ tiêu thu nợ thuế cụ thể cho các bộ phận quản lý để đánh giá chất lượng công tác quản lý thu nợ thuế định kỳ như hạ thấp số nợ cũ (số nợ cũ thu được phải đạt một mức nhất định), không để phát sinh số nợ mới, tổng nợ thuế đến cuối kỳ đánh giá phải thấp hơn kỳ trước đó. Có biện pháp khen thưởng kịp thời các đơn vị thu nợ hiệu quả.

f. Giải quyết hồ sơ hoàn thuế:

Để tạo thuận lợi cho công tác hoàn thuế, cần tăng cường phổ biến việc ủy quyền quyết toán thuế thay khi cá nhân có duy nhất thu nhập từ lương tại một nơi, qua đó sẽ giảm đáng kể số lượng hồ sơ hoàn thuế gửi đến cơ quan thuế.

1.2.3. Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về thuế

a. Công tác thanh tra, kiểm tra thuế: Một mặt giúp người nộp thuế chấn chỉnh các sai sót trong kê khai, nộp thuế, mặt khác giúp cơ quan thuế tăng cường các biện pháp quản lý thu, góp phần ngăn chặn, hạn chế vi phạm và kịp thời xử lý; qua đó kiến nghị cấp thẩm quyền sửa đổi, bổ sung chính sách để đảm bảo chính sách ngày càng phù hợp với thực tiễn.

b. Công tác xử lý vi phạm pháp luật về thuế: Cơ quan thuế phải xử lý nghiêm minh các trường hợp vi phạm pháp luật thuế, tranh trường hợp người bị xử lý, người không, gây bất công bằng trong hiện nghĩa vụ thuế.

1.2.4. Kiểm soát công tác quản lý thu thuế thu nhập cá nhân

Kiểm soát được hiểu là tổng hợp những phương pháp để nắm bắt và điều hành đối tượng quản lý. Hiện nay, kiểm soát công tác quản lý thu thuế ở các địa phương được Tổng cục Thuế giao cho bộ phận kiểm tra nội bộ thuộc cơ quan thuế các cấp thực hiện.

1.3. CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUẢN LÝ THU THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

1.3.1. Điều kiện kinh tế- xã hội

Hiệu quả của công tác quản lý thu thuế thu nhập cá nhân phụ thuộc rất lớn vào mức độ phát triển kinh tế và đời sống của dân cư. Cùng một đơn vị thu thuế trên một khu vực, số đối tượng nộp thuế thu nhập nhiều sẽ giảm bớt chi phí trên một đồng tiền thuế thu được, ngược lại có ít đối tượng nộp thuế và số thuế thu được ít thì chi phí cho một đồng tiền thuế thu được sẽ cao.

1.3.2. Nhân tố về cơ chế chính sách

Việc áp dụng cơ chế chính sách nào trong xây dựng Luật thuế cũng ảnh hưởng lớn đến công tác quản lý thu, nhất là về hiệu quả kinh tế, về thủ tục quản lý thu.

1.3.3. Nhân tố về đối tượng nộp thuế

Thuế thu nhập cá nhân là loại thuế nhạy cảm, liên quan đến nhiều người nộp thuế, nhiều loại thu nhập chịu thuế nên khi áp dụng còn có nhiều ý kiến khác nhau, tính đồng thuận, sẵn sàng tuân thủ nghĩa vụ thuế chưa cao.

1.3.4. Nhân tố thuộc về cơ quan thuế và công chức thuế

Cơ quan thuế là bộ phận cấu thành của bộ máy nhà nước, có tư cách pháp nhân, thay mặt nhà nước đảm nhiệm quản lý thu thuế bằng các hình thức và phương pháp hoạt động nhất định.

Vì vậy đảm bảo cơ sở vật chất cho hoạt động của cơ quan thuế là điều hết sức cần thiết, làm cho nơi này thật sự khang trang, sạch đẹp, vừa đảm bảo tính uy nghiêm vừa hấp dẫn lòng người.

CHƯƠNG 2

THỰC TRẠNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ THU THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN ĐAK CHUNG

2.1. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH CỦA PHÒNG THUẾ HUYỆN ĐAK CHUNG, TỈNH SEKONG

2.1.1. Lịch sử hình thành

Kể từ ngày giải phóng dân tộc nước Cộng Hòa Dân Chủ Nhân Dân Lào, ngày 02 tháng 12 năm 1975. Đảng cách mạng Lào có nhân quyền, có chức năng đưa ra chu trường, định hướng phát triển cho nhân dân toàn dân tộc, đồng thời thực hiện hai nghiệp vụ, chiến lược lớn : Bảo vệ và xây dựng tổ quốc đi theo hướng phát triển, phồn vinh trong công tác tài chính, đóng vai trò quan trọng trong lĩnh vực kinh tế với chức năng góp phần hỗ trợ cho sự phát triển của nền kinh tế.

Từ năm 1975 cũng như giai đoạn bắt đầu biên đổi hình thực quản lý tài chính theo chế độ cũ và chuyển sang hình thực quản lý tài chính theo hương chế độ mới. Trước năm 1975, Tài chính được coi đơn vị cơ sở chi trả tiền lương và cung cấp thực phẩm cho cán bộ viên chức; 1980 – 1985 nền kinh tế - xã hội từng bước phát triển lần có nhiều tổ chức kinh doanh, doanh nghiệp trong nước và ngoại nước cũng nhờ vào bộ phận Thuế, quỹ ngân sách và ngân hàng. Trong giai đoạn đó, cách chi trả tiền lương phải theo dõi từng cá nhân với sử dụng quỹ ngân sách; từ năm 1975 -1993, hình thực quản lý – tài chính có sự thay đổi trong khi đó các cơ quan tài chính áp dụng phương pháp quản lý theo nội quy quy định do Bộ tài chính làm ra. Năm 1994 Đảng Nhà nước được ban hành quyết định về việc sử dụng quỹ ngân sách số 007/QH ngày 18 tháng 07 năm 1994 đồng thời các pháp luật về Thuế quan, hải quan, thuế đất đai, luật kế toán và bộ phận quản lý tài sản có tuân tiện vào công tác quản lý thu – chi dễ dàng hơn trước đây.

Do đất nước có đổi mới hình thực quản lý tài chính theo hương mới. Vậy, tác động mạnh đến sự phát triển và thành lập phòng tài chính tại huyện Đak chung theo quyết định của thủ tướng chính phủ Bộ tài chính số 164/TC ngày 10 tháng 10 năm 2001 với nghĩa vụ và vai trò quản lý tài chính cho các cơ quan tài chính cấp tỉnh nói riêng, nói chung cho cấp trên.

2.1.2. Vị trí - địa lý của phòng Thuế huyện Đak Chung

Phòng Thuế huyện Đak Chung thành lập trực tiếp tại trung tâm huyện đi dọc theo hướng Bắc giáp với trường mầm non, phía Nam giáp với Chính quyền địa phương Bản Đak Bong, phía Đông à Phía Tây giáp với Chợ huyện và quốc lộ 16B.

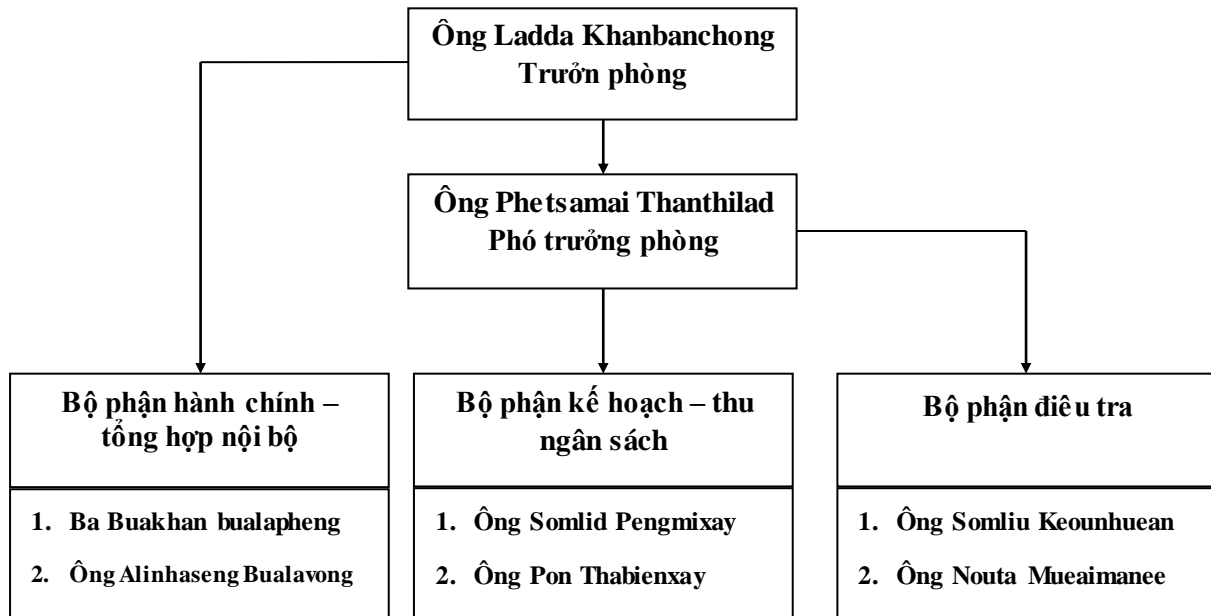
2.1.3. Quyền và nghĩa vụ của phòng Thuế huyện Đak Chung

Phòng Thuế huyện Đak Chung là một cơ quan Nhà nước trực thuộc quản lý của chủ tịch huyện Đak Chung, của ban chấp hành Đảng trực thuộc Sở Tài chính cũng như Bộ tài chính với áp dụng chỉ đạo kỹ thuật đưa vào hình thực thực hiện triển khai nghị định, lệnh và quy định pháp luật của Nhà nước cần có mỗi liên quan hệ tổ hợp với nhiều chức năng chuyên ngành liên quan và các cơ sở tại địa phương trực thuộc chính quyền huyện trong quá trình thực hiện phát triển kinh tế - xã hội cần phải kết hợp với nhiều

nguồn thu, Đặc biệt quỹ ngân sách nhà nước phải được quản lý đúng theo quy định chế độ chính trị của nhà nước với hệ thống bộ máy pháp luật, chấp hành thực hiện sự phân cấp quản lý về mặt tài chính giữa tỉnh và huyện, huyện và bản phải tuân theo phê duyệt và phân cấp quản lý của cấp trên.

2.1.4. Cơ cấu tổ chức của phòng Thuế

Sơ đồ 2.1: Cơ cấu tổ chức Phòng thuế tại huyện Dakchung



2.2. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ THU THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN TẠI HUYỆN ĐAK CHUNG, TỈNH SEKONG

2.2.1. Thực trạng về lập dự toán thu thuế

Công tác lập dự toán thu thuế thu nhập cá nhân tại huyện Đak Chung được thực hiện cùng với lập dự toán thu ngân sách nhà nước hàng năm theo hướng dẫn của Sở Tài chính, Bộ Tài chính và Tổng cục Thuế.

Kết quả lập dự toán thu thuế thu nhập cá nhân hàng năm, sau khi được cơ quan thẩm quyền duyệt, Cục Thuế đã phân bổ cho các đơn vị trong ngành tổ chức quản lý thu (xem Bảng 2.3)

Bảng 2.1. Kết quả lập và phân bổ dự toán thu thuế thu nhập cá nhân từ các phòng ban trên địa bàn trực thuộc Huyện

Đơn vị tính: Triệu kíp (Lak)

No.	Đơn vị	2020	2021	2022	2023	2024
1	UBND Huyện	2.500	2.500	2.500	2.500	2.500
2	Phòng Khoa Học – Công Nghệ	2.000	2.000	2.000	2.000	2.000
3	Phòng Quản lý Nội Bộ	600	600	600	600	600
4	Phòng Nông Lâm	19.400	20.000	21.800	22.000	22.500
5	Phòng Thương Bình và Phúc Lợi Xã Hội	2.000	2.000	2.000	2.000	2.000
6	Phòng Văn Hóa và Thông Tin	3.500	4.000	4.000	4.000	4.000
7	Phòng Công Chính và Vận Tải	3.500	4.000	4.000	4.000	4.000
8	Phòng Công Thương	9.000	10.000	11.000	11.000	11.000
9	Phòng Tư Pháp	1.200	1.500	2.000	2.000	2.000
10	Bộ Chỉ Huy Công An Huyện	-	-	-	-	-
11	Phòng Địa Chính và Năng Lượng	2.000	2.000	2.500	2.500	3.000
12	Phòng Tài Nguyên và Môi Trường	21.000	25.000	26.000	26.000	26.000
13	Phòng Kế Hoạch và Đầu Tư	1.000	500	500	1.000	1.000
14	Phòng Tài Chính	24.300	33.900	35.100	37.500	38.400
Cộng		90.000	106.000	111.000	115.000	116.000
Tổng dự toán thu của Huyện		630.000	742.000	1.221.000	1.725.000	3.154.000
Tỷ lệ so tổng dự toán thu		15,55%	1,88%	1,14%	0,81%	0,44%

Nguồn: Bộ phận Thuế - dự toán huyện Đak Chung

Dự toán thu thuế thu nhập cá nhân ở huyện Đak Chung từ các phòng ban trên địa bàn huyện.

a. Tổ chức bộ máy quản lý thu thuế:

Gồm có 3 bộ phận chính của phòng Thuế trực thuộc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quyết định của Bộ Trưởng Bộ tài chính, Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế và Sở Thuế tỉnh Sekong nói riêng.

b. Kết quả thực hiện dự toán thu thuế

Kết quả cụ thể về thu thuế thu nhập cá nhân của huyện Đak Chung từ năm 2020 đến 2024 theo các loại thuế phải thu từ các cá nhân và các tổ chức khác đều hoàn thành dự toán chung; mặc dù không giao dự toán chi tiết từng loại thu nhập chịu thuế nhưng số thu thực tế đã phản ánh chi tiết đến 6 loại thu nhập cụ thể phải chịu thuế và được phân chia theo từng cấp quản lý gồm Văn phòng Thuế cấp tỉnh các huyện, thành phố thể hiện tại Bảng 2.4

Bảng 2.2 Kết quả lập và thu thuế thu nhập cá nhân theo các loại thu nhập giai đoạn 2020 - 2024

Đơn vị tính: Triệu kíp

Loại thu nhập	2020	2021	2022	2023	2024	Tổng 5 năm	% so sánh dự toán
Thuế lợi nhuận	266.000	267.500	271.000	273.500	276.000	1.354.000 0	146.34
Thuế thu nhập	702.000	732.000	743.000	754.000	765.000	3.696.000 0	110.86
Thuế GTGT	773.000	781.000	791.000	800.000	809.000	3.954.000 0	133.63
Phí dịch vụ	82.500	88.000	93.500	99.000	107.000	470.000	136.27
Phạt phí	0	0	0	0	0	0	0
Đất phí	116.100	118.000	120.000	121.000	124.800	599.900	123.87
Tổng cộng	2.139.60 0	2.230.65 0	2.289.1 65	2.335.4 61	2.376.9 57	10.073.9 00	

Nguồn: Bộ phận Thuế - dự toán huyện Đak Chung

Theo bảng 2.4 thì trong 6 loại thu nhập chịu thuế hàng năm ở huyện Đak Chung trong các năm 2020 - 2024, số thuế thu được từ đất phí chiếm tỷ trọng cao nhất, chủ yếu là từ phí sử dụng đất huyện Đak Chung, kể đến là thuế GTGT; thuế thu nhập; từ Lợi nhuận; Phí dịch vụ và thấp nhất phạt phí coi như là không có con số nào.

Trong quá trình triển khai thực hiện Luật thuế thu nhập cá nhân, từ năm 2020, nền kinh tế nước ta từng bước tiến bộ. Ngoài ra, Đảng – Nhà nước ta vẫn đề cập nhiều chủ trương cho sản xuất kinh doanh, đảm bảo an sinh xã hội; trong đó có chính sách miễn, giảm về thuế thu nhập cá nhân, một trong những biện pháp kích cầu cho nền kinh tế.

c. Công tác Tuyên truyền - Hỗ trợ đối tượng nộp thuế

Thực hiện qua các kênh như: Chuyên mục Thuế phát thanh mỗi tháng hai lần với thời lượng 20 phút, cấp phát tờ rơi tuyên truyền. Phối hợp với đài báo, huyện, xã để tuyên truyền; Tổ chức bộ phận trực để giải đáp các vướng mắc về thuế khi người nộp thuế trực tiếp đến cơ quan thuế hoặc hỏi qua điện thoại và hỏi bằng văn bản.

d. Công tác xử lý tờ khai và kế toán thuế

Theo báo cáo công tác thuế từ 2020 - 2024 của phòng Thuế huyện Đak Chung thì trong 5 năm qua không phát sinh cá nhân có yếu tố nước ngoài phải trực tiếp kê khai, nộp thuế thu nhập cá nhân với cơ quan thuế. Đối với công tác kế toán thuế đã phối hợp chặt chẽ cơ quan, Kho bạc thực hiện dự án hiện đại hóa thu nộp ngân sách nhà nước, vì vậy đã kịp thời hạch toán các khoản thực thu thuế thu nhập cá nhân vào ngân sách nhà nước, trên cơ sở đó đã thực hiện tốt chế độ báo cáo tiến độ hoàn thành theo dự toán thu, đáp ứng yêu cầu chỉ đạo công tác thu hàng tháng, quý, năm.

e. Thực trạng về công tác hoàn thuế:

Những năm qua, việc giải quyết hồ sơ đề nghị hoàn thuế tại huyện Đak Chung được xử lý kịp thời, không có trường hợp giải quyết trễ hạn, cơ quan thuế tuân thủ đúng quy định về hoàn thuế theo hình thức hoàn trước, kiểm tra sau. Tuy nhiên số lượng hồ sơ đề nghị hoàn quá thấp so với số lượng lao động làm công ăn lương, cũng như số cá nhân, hộ gia đình đang kinh doanh nộp thuế.

2.2.2. Thực trạng về công tác kiểm tra, xử lý các vi phạm pháp luật về thuế thu nhập cá nhân

Công tác kiểm tra thuế: Việc kiểm tra thuế tại trụ sở người nộp thuế ở huyện Đak Chung chủ yếu kiểm tra các nội dung về chấp hành pháp luật thuế Giá trị gia tăng, thuế Thu nhập doanh nghiệp, nội dung kiểm tra về thuế thu nhập cá nhân rất ít.

2.2.3. Thực trạng về kiểm soát công tác quản lý thu thuế

Qua công tác kiểm soát thu thuế ở huyện Đak Chung giai đoạn 2020 - 2024, nhận thấy bộ phận kiểm tra nội bộ đã hoàn thành kế hoạch được giao hàng năm, đồng thời còn kiểm tra đột xuất theo các chuyên đề do cấp trên chỉ đạo. Tuy nhiên việc phát hiện những tồn tại, thiếu sót chưa nhiều, nội dung kiểm tra về thuế thu nhập cá nhân rất mờ nhạt, chủ yếu là kiểm soát việc công khai doanh thu khoản thuế của hộ, cá nhân kinh doanh, việc miễn, giảm thuế do ngưng, nghỉ kinh doanh...chưa đi sâu kiểm soát chi phí sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp liên quan đến người lao động để xác định đúng và đầy đủ các loại thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân.

2.3. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ THU THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN HUYỆN ĐAK CHUNG

2.3.1. Thành công và hạn chế

a. Thành công

- Phòng thuế đã hoàn thành khối lượng công việc rất lớn.
- Số thu từ thuế thu nhập cá nhân luôn hoàn thành vượt mức dự toán được giao, năm sau cao hơn năm trước và ngày càng chiếm tỷ trọng khá trong tổng thu ngân sách, đến năm 2024 chiếm trên 70% tổng thu toàn huyện, tỷ trọng này cao hơn thuế thu nhập doanh nghiệp thu từ các tổ chức, doanh nghiệp.
- Công tác lập dự toán thu thuế được thực hiện chặt chẽ đúng theo hướng dẫn của cấp trên, số giao dự toán năm sau đảm bảo cao
 - hơn số giao dự toán năm trước và có cơ cấu phù hợp trong tổng thu Ngân sách toàn huyện.
 - Công tác tuyên truyền, hỗ trợ pháp luật thuế được cơ quan thuế các cấp quan tâm thực hiện bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng, người nộp thuế bước đầu làm quen với việc trực tiếp trích tiền từ thu nhập của mình để nộp thuế cho nhà nước.
 - Công tác giải quyết hồ sơ hoàn thuế thu nhập cá nhân được thực hiện đúng quy định, không để xảy ra trường hợp quá hạn giải quyết đã tạo niềm tin cho cá nhân nộp thuế trong tuân thủ pháp luật thuế của nhà nước.
 - Công tác quản lý nợ thuế thu nhập cá nhân đạt yêu cầu, tỷ lệ nợ thuế trên tổng số

thu, thấp hơn nhiều so với nhiệm vụ được giao.

– Công tác kiểm tra về thuế nhập cá nhân có quan tâm thực hiện, từng bước nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật thuế của người nộp thuế.

– Công tác kiểm soát về quản lý thu thuế thu nhập cá nhân đã tham mưu kịp thời cho lãnh đạo cơ quan thuế có biện pháp uốn nắn chấn chỉnh những sai phạm trong quản lý thu thuế.

b. Hạn chế

– Một số nội dung quy định trong chính sách thuế chưa thật sự rõ ràng, dễ hiểu, gây khó khăn lớn trong tổ chức quản lý thu.

– Công tác tuyên truyền, hỗ trợ người nộp thuế chưa đáp ứng so với yêu cầu, nhiều trường hợp các cơ quan, đơn vị, cá nhân nộp thuế chưa nắm rõ quy định về thủ tục tính thuế, kê khai, nộp thuế nên trong thực hiện còn vi phạm chậm nộp tờ khai, chậm nộp thuế, chậm nộp quyết toán thuế theo quy định.

– Công tác kiểm tra thuế phát hiện vi phạm về thuế thu nhập cá nhân chưa nhiều, chủ yếu là kiểm tra thuế thu nhập cá nhân thường đi kèm với các loại thuế khác.

– Công tác kiểm soát qua kết quả kiểm tra nội bộ về quản lý thu thuế thu nhập cá nhân ở huyện còn rất hạn chế, việc phát hiện và xử lý vi phạm chưa nhiều.

2.3.2. Nguyên nhân của những hạn chế

– Một số quy định của chính sách chưa thực sự rõ ràng, một số thủ tục còn phức tạp,...nhưng việc sửa đổi, bổ sung không kịp thời gây khó khăn trong thực hiện.

– Trong quản lý thu nhập của cá nhân hiện khó kiểm soát được tất cả thu nhập của cá nhân để đưa vào diện thu thuế do tình trạng thanh toán dùng tiền mặt còn rất phổ biến.

– Các Quy trình quản lý theo đặc thù riêng của thuế thu nhập cá nhân chưa được ban hành, chưa xây dựng được Sổ tay nghiệp vụ quản lý về thuế thu nhập cá nhân nên cán bộ công chức thuế thiếu cảm nang thực hiện các phần mềm ứng dụng quản lý thuế đã được xây dựng và triển khai nhưng chưa được hoàn thiện, thường phải nâng cấp, người nộp thuế ít quan tâm tìm hiểu các quy định của pháp luật về thuế thu nhập cá nhân, nhất là các hội nghị tập huấn chính sách mới do cơ quan thuế tổ chức thường tham dự rất ít, các đại lý thuế ở tỉnh rất hạn chế, công tác quản lý tài sản, bất động sản ở nước ta chưa đi vào nề nếp, cơ sở dữ liệu còn yếu kém nên việc xác định một số khoản thu nhập chịu thuế, miễn thuế đối với hoạt động chuyên nhượng bất động sản gặp khó khăn.

– Tổ chức bộ máy quản lý thu thuế thu nhập cá nhân chưa thật sự vận hành có hiệu quả.

– Đội ngũ cán bộ thuế toàn huyện còn hạn chế cả về số lượng lẫn trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phần lớn đã tốt nghiệp trung cấp trở lên từ những năm về trước nhưng việc cập nhật thông tin mới về sự thay đổi của chính sách thuế chưa được kịp thời, thường xuyên.

CHƯƠNG 3

GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ THU THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN ĐAK CHUNG, TỈNH SEKONG

3.1. CĂN CỨ ĐỀ XÂY DỰNG GIẢI PHÁP

3.1.1. Chiến lược phát triển kinh tế- xã hội của huyện thời gian tới năm (2020 – 2024)

Để đảm bảo được hiệu quả và chỉ tiêu chủ trương phát triển nền kinh tế - xã hội huyện trong 5 năm(2020 – 2024) tới thì chúng ta có các tiêu chuẩn và nội dung như sau:

a. Về lĩnh vực kinh tế vĩ mô

- Bảo đảm, tăng cường mở rộng phát triển nền kinh tế - xã hội đều đạt tỷ lệ 9,6% trên 1 năm đồng thời duy trì quy mô phát triển bền vững;

- Tạo điều kiện trong hoạt động xúc tiến các doanh nghiệp nhỏ và lớn để có nguồn lực vững mạnh;

- Khuyến khích các ngành chế biến thành phẩm nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ du lịch được mở rộng hàng đầu đồng thời sự kết hợp ốn đầu tư của nhà nước và tư nhân nhằm mục đích đạt kết quả cao;

- Đào tạo nguồn nhân lực, doanh nhân có nhu cầu sẵn sàng và có khả năng về chuyên môn kỹ thuật với mục đích thi đấu trong và ngoài nước;

- Hỗ trợ tài chính và các loại văn bản liên quan đến luật pháp, quy định thích hợp để thuận lợi trong việc giải quyết vướng mắc khác;

- Xây dựng chính sách phát triển nền kinh tế - xã hội đa chiều, đa ngành lành mạnh và chung bước thúc đẩy phát triển;

- Cải thiện, mở rộng, nâng cao chất lượng và hiệu quả của các đơn vị như: doanh nghiệp, công nghiệp và các tổ chức khác;

- Thúc đẩy bộ phận kinh doanh, tổ chức tư nhân kết hợp vào các nhóm kinh doanh khác đặc biệt là các đơn vị hoạt động kinh doanh để có tinh thần phấn đấu phát triển mạnh mẽ.

b. Nguồn vốn

- Kêu gọi vốn đầu tư từ nhiều nguồn khác nhau kể cả trong nước và nước ngoài vào trong quá trình phát triển nền kinh tế - xã hội;

- Thúc đẩy các đơn vị kinh doanh đạt kết quả đáng kể trong hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Dõi theo, giám sát hành trình đã phê duyệt cho đúng hệ thống, phù hợp về mặt pháp luật và hiệp định đã ký kết với tỉnh trực thuộc cùng như chính phủ;

- Thúc đẩy các ngân hàng thương mại cải thiện lãi suất vốn vay và tiền gửi ngân hàng.

c. Về quản lý thu - chi

- Tiếp tục cải thiện cơ chế về việc thu thuế thu nhập toàn diện, rõ ràng và trung thực;

- Mọi đơn vị kinh doanh phải có tài khoản kế toán riêng biệt, tránh trường hợp tụt lùi ngân sách;

- Miễn và giảm hoặc về khấu trừ kế toán không đúng và không phù hợp;

- Quản lý thu - chi có tính đảm bảo cao, hoạt động đúng theo kế hoạch của tỉnh;
- Sử dụng tư bản có hiệu quả, mọi chi phí có bảng kế hoạch rõ ràng và kiểm tra mọi khoản thu – chi theo đúng hệ thống.

d. Chi tiêu sản xuất

- Tạo điều kiện cho hoạt động sản xuất có lợi thế à tiềm năng hòa nhập và cạnh tranh trong thị trường cao;
- Xúc tiến hoạt động sản xuất kinh doanh không gây ảnh hưởng đến thiên nhiên chủ yếu các ngành chế biến gỗ thành thành phẩm, khoáng sản - khoáng sản;
- Phát triển khu du lịch xanh - sạch - đẹp gắn gũi với môi trường xanh đồng thời thay đổi hệ thống khách sạn, nhà hàng và nơi dịch vụ du lịch có chất lượng cao và hút thu nhiều khách trong và ngoài nước hơn.
- Tạo công việc nghề nghiệp ổn định cho toàn dân để họ có thu nhập ổn định đời sống.

e. Các chi tiêu thúc đẩy xúc tiến doanh nghiệp nhỏ, trung bình và lớn

- Thúc đẩy mặt xích sản xuất lành mạnh giữa doanh nghiệp lớn – nhỏ với nhau để tăng năng suất và nâng cao chất lượng;
- Cải thiện, phát triển cơ sở hạ tầng toàn diện để tạo động lực cho các đơn vị sản xuất kinh doanh.

f. Cơ chế nghề nghiệp

- Xây dựng nghề nghiệp đúng theo nhu cầu của thị trường;
- Cung cấp các loại sản phẩm xã hội mong muốn;
- Xây dựng nghề nghiệp có thể tạo thu nhập và phù hợp với khả năng đồng thời mở lớp tập huấn cho họ.

3.1.2. Cơ chế thực hiện kế hoạch phát triển nền kinh tế - xã hội của huyện giai đoạn 5 năm (2020 – 2024)

a) Sau khi ban chấp hành Đảng huyện đã nhận kế hoạch phát triển nền kinh tế - xã hội giai đoạn 5 năm lần thứ xv. Sở kế hoạch à đầu tư đã là trung tâm liên hệ kết nối với các cơ quan lân cận huyện về việc thực hiện hoạt động triển khai định hướng phát triển có kết quả tốt và đúng theo kế hoạch phát triển đã đưa ra trong kế hoạch phát triển nền kinh tế - xã hội giai đoạn 5 năm, lần thứ xv;

b) Đảm bảo đạt được mục đích, định hướng và mục tiêu của chủ trương phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra, lãnh đạo các cấp phải nâng cao nhiệm vụ đi đôi với cơ chế phát triển nền kinh tế - xã hội giai đoạn năm 2020 – 2024;

c) Triển khai các nội dung, nhiệm vụ cho các cấp chính quyền, công an, bộ đội, học sinh sinh viên và toàn dân;

d) Kết nối, giám sát, phát triển các hệ thống nhà nước – tư nhân, mặt trận và các tổ chức chính quyền hiệu được kế hoạch phát triển của huyện giai đoạn 5 năm(2020 – 2024) để đạt kết quả tốt nhất.

3.1.3. Chiến lược phát triển kinh tế- xã hội của phòng Thuế thời gian tới

1. Tăng cường đào tạo huấn luyện tư tưởng – chính trị cho cán bộ viên chức trong tổ ít nhất một lần trên một tháng, ngoài ra cần phải truyền đạt chỉ đạo tại các đơn vị, từng

cơ quan để cán bộ viên chức có phẩm chất chính trị, nhân cách đạo đức cách mạng vững chắc;

2. Lưu động sắp xếp và phân chia lại nhiệm vụ cho cán bộ thích hợp với kiến thức – khả năng và dựa theo công việc thực tế đồng thời dõi theo, kiểm tra về việc chấp hành nghiệp vụ đã giao cho từng nhân viên;

3. Đề xuất cho cấp trên nên có chính sách khen thưởng cán bộ nhân viên có thành tích tốt trong Phòng Thuế, lên chức – tăng lương cán bộ và các bộ phận – bản ma có thể ththu thuế thu nhập cá nhân đúng theo kế hoạch đặt ra hoặc đòi quy hoạch với lại thực hiện pháp luật cho người có tính vi phạm;

4. Tổ chức triển khai pháp luật và các loại thông tư liên quan về pháp luật cho cán bộ nhân viên kể cả đơn vị kinh doanh hiểu các Luật về quản lý thuế số 66/QH, Luật thuế lợi nhuận số 67/QH, Luật thuế giá trị gia tăng số 48/QH, Luật thuế tiêu thụ số 68/QH và quy định về việc xác nhận giao nộp thuế số 1025/TC và các loại luật khác;

5. Đề xuất cho nhân lực tham gia tập huấn(nếu có thông báo của Phòng Thuế) về thông tư liên quan đến pháp luật và công cụ làm việc hiện đại vào trong quá trình thực hiện nghiệp vụ, cách sử dụng máy tính và thiết bị IT để tạo sức mạnh cho phòng Thuế;

6. Phân bổ bảng kế hoạch Thuế cho giai đoạn 5 năm (2020 – 2024) đồng thời thông báo cho các đơn vị ngành, bản cần phải thực hiện nghiêm;

7. Thúc đẩy, theo dõi, đánh giá thu nhập của các đơn vị kinh doanh (thu nhập từ 50.000.001 – 400.000.000 Lakip/năm được xếp vào hộ kinh doanh nhỏ lẻ và được nộp phải hạn đã quy định; nếu thu nhập từ 400.000.001 trở lên nên nộp phí theo hệ thống của thuế giá trị gia tăng(nếu hộ kinh doanh có đủ điều kiện);

8. Thu thuế lợi nhuận từ các đơn vị kinh doanh trong năm trước đó(hoãn nộp – chưa kịp thu) đồng thời đưa ra các thời gian thu thuế lợi nhuận từ các đơn vị kinh doanh(hộ kinh doanh) hàng tháng trong huyện;

9. Thu thuế lợi nhuận thuê đất – nhà cửa từ người thuê hoặc người cho thuê đất – nhà cửa (hoãn nộp – chưa kịp thu) năm trước đó đồng thời nộp các khoản thu hàng tháng vào quỹ ngân sách;

10. Thu thuế trị giá đất từ đầu năm nếu được chỉ lệnh từ cấp tỉnh phải thực hiện đúng theo quy định; thông báo cho các hộ gia đình sử dụng đất trước khi thực hiện hành trình thu thuế trị giá đất từ các hộ đi với ký kết biên bản nộp phí từng tháng hoặc năm;

11. Thu kinh phí và phí dịch vụ thúc đẩy đơn vị thu phải thực hiện đúng theo nhiệm vụ được cấp trên hoặc cơ quan giao nghiêm trọng;

12. Cấp giấy tờ quyền góp quỹ cho các đơn vị kinh doanh; căn cứ theo quy định về xác nhận nộp thuế số 1029/TC, ngày 03/ 04/ 2019;

13. Chủ động liên hệ với bộ phận thuế quan và các bộ phận liên quan, tổ chức đội nhóm quảng cáo, thúc đẩy nộp phí đường bộ và phí sử dụng đất thông qua ngân hàng hơn nộp trực tiếp cho bộ phận thu;

14. Nhanh chóng đòi khoản phải thu từ đơn vị kinh doanh, văn phòng, bản phải nộp tiền vào quỹ ngân sách đồng thời báo cáo cho cấp trên;

15. Tổng kết thống kê hàng tuần, tháng, quý, năm và vạch kế hoạch mới đồng thời mở cuộc họp hàng tháng và trực tiếp báo cáo cho cán bộ thuế cấp tỉnh và huyện biết.

3.2. MỘT SỐ GIẢI PHÁP

3.2.1. Hoàn thiện các văn bản hướng dẫn chính sách thuế và các quy trình quản lý thu thuế thu nhập cá nhân

Xây dựng và hoàn thiện các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật thuế thu nhập cá nhân mới và Luật Quản lý thuế mới cũng như xây dựng các quy trình quản lý thu thuế thu nhập cá nhân nhằm giúp cho người nộp thuế thuận tiện kê khai, tính thuế, nộp thuế và quyết toán thuế, đồng thời giúp cơ quan thuế dễ dàng kiểm tra, kiểm soát, giảm thiểu các thủ tục hành chính về thuế.

3.2.2. Hoàn thiện công tác lập dự toán thu thuế thu nhập cá nhân

Quá trình thực hiện dự toán thu thuế thu nhập cá nhân cần cập nhật dữ liệu để lưu trữ đầy đủ, chi tiết đến từng loại thu nhập chịu thuế, xác định đối tượng quản lý thu, làm cơ sở dự báo số thu giúp cho công tác xây dựng dự toán thu có căn cứ khoa học và sát với thực tiễn; đồng thời khâu chuẩn bị lập dự toán cần tổ chức chặt chẽ, chu đáo, có sự phối hợp đồng bộ giữa các bộ phận quản lý theo từng chức năng để cung cấp kịp thời các thông tin số liệu trong quản lý nhằm phục vụ tốt cho công tác dự báo, dự toán thu;

3.2.3. Hoàn thiện công tác tổ chức thu thuế

a. Hoàn thiện tổ chức bộ máy thu thuế:

Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý thu thuế thu nhập cá nhân, nhất là ở phòng Thuế nhằm khắc phục tình trạng cán bộ thuế kiêm nhiệm quản lý nhiều loại thuế như hiện nay làm ảnh hưởng đến chất lượng công việc, nghiệp vụ chuyên môn của cán bộ chưa mang tính chuyên nghiệp.

b. Hoàn thiện công tác tuyên truyền, hỗ trợ người nộp thuế.

c. Tổ chức nhiều hội nghị tập huấn chính sách thuế, các thủ tục kê khai, nộp thuế cho tất cả các đối tượng, làm cho mọi người nắm rõ các quy định về thủ tục hành chính thuế để thi hành. Theo dõi, khảo sát nắm rõ nhu cầu cần hỗ trợ pháp luật thuế để có biện pháp hỗ trợ phù hợp.

d. Công tác xử lý tờ khai thuế

Phải tổng hợp và phân tích kịp thời tình hình tiếp nhận, xử lý tờ khai, báo cáo kịp thời danh sách đơn vị, cá nhân chưa nộp, xử lý nộp chậm tờ khai theo quy định để giúp lãnh đạo cơ quan thuế chỉ đạo thực hiện tốt công tác này.

e. Công tác kế toán thuế:

Xây dựng phần mềm kế toán thuế để theo dõi hạch toán kịp thời chính xác toàn bộ các khoản thu từ thuế nói chung, thuế thu nhập cá nhân nói riêng vào các tài khoản kế toán thuế; tổ chức đội ngũ cán bộ làm công tác kế toán thuế vững mạnh, đáp ứng yêu cầu tổng hợp cung cấp thông tin tiến độ thu thuế để phục vụ tốt công tác chỉ đạo quản lý thu.

f. Công tác xử lý nợ và cưỡng chế nợ thuế:

Sớm xây dựng và ban hành các tiêu chí đánh giá rủi ro trong quản lý thu nợ thuế, bổ sung, hoàn chỉnh các tiêu chí phân loại nợ thuế để đảm bảo phù hợp với quy định mới

của Luật Quản lý thuế.

i. Hoàn thiện công tác hoàn thuế:

Tổ chức thực hiện tốt công tác kiểm tra sau hoàn thuế để phát hiện và xử lý kịp thời các gian lận trong kê khai hoàn thuế.

3.2.4. Hoàn thiện công tác thanh tra, kiểm tra thuế, xử lý các vi phạm về thuế thu nhập cá nhân

a. Hoàn thiện công tác kiểm tra thuế

– Hoàn thiện tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra thuế, đảm bảo có đủ phẩm chất đạo đức cán bộ thuế, năng lực chuyên môn, chuyên sâu, chuyên nghiệp nhằm phát hiện và xử lý kịp thời mọi vi phạm pháp luật thuế.

– Sớm hoàn thành việc xây dựng cơ sở dữ liệu người nộp thuế thu nhập cá nhân tích hợp toàn quốc để phục vụ tốt công tác phân tích đối tượng cần thanh tra, kiểm tra thuế theo rủi ro.

– Tăng cường công tác kiểm tra hồ sơ khai thuế tại cơ quan thuế và tại trụ sở Người nộp thuế, đảm bảo tăng dần số lượng người nộp thuế được thanh tra, kiểm tra thuế hàng năm.

b. Hoàn thiện công tác xử lý các vi phạm:

Tăng cường phối hợp với cơ quan công an, cơ quan tài chính, kế hoạch quản lý chặt chẽ các trường hợp cá nhân, hộ gia đình kinh doanh nhưng không đăng ký kinh doanh, không đăng ký thuế; xin ngừng, nghỉ kinh doanh để được giảm, miễn thuế nhưng vẫn hoạt động bình thường; trên cơ sở đó có biện pháp xử lý nghiêm theo pháp luật những trường hợp vi phạm.

Cơ quan thuế cương quyết áp dụng các biện pháp xử lý vi phạm pháp luật về thuế, nhất là việc nộp chậm hồ sơ khai thuế để thúc đẩy họ tuân thủ nộp hồ sơ khai thuế đúng hạn; mọi trường hợp nộp chậm tiền thuế thu nhập cá nhân đều phải xử phạt theo quy định; tránh trường hợp người bị phạt, người không, gây thắc mắc so bì giữa những người nộp thuế.

3.2.5. Hoàn thiện công tác kiểm soát quản lý thu thuế thu nhập cá nhân.

Cần tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác kiểm tra nội bộ nhằm đáp ứng yêu cầu kiểm soát toàn bộ quá trình quản lý thu thuế nói chung, thuế thu nhập cá nhân nói riêng.

Cần sớm xây dựng và ban hành mới quy trình kiểm tra, thanh tra nội bộ ngành thuế đảm bảo phù hợp với các nội dung vừa được sửa đổi, bổ sung của Luật Quản lý thuế mới và Luật thuế thu nhập cá nhân mới.

Hiện nay chưa có phần mềm ứng dụng phục vụ công tác kiểm tra nội bộ ngành thuế, vì vậy Tổng cục Thuế cần quan tâm xây dựng phần mềm ứng dụng để phục vụ cho công tác này, qua đó tạo thuận lợi cho việc kiểm tra phát hiện các vi phạm để xử lý và chấn chỉnh kịp thời, góp phần tăng cường hiệu quả công tác kiểm tra, kiểm soát đối với hoạt động quản lý thuế nói chung, quản lý thu thuế thu nhập cá nhân nói riêng cho nội bộ ngành thuế Trà vinh.

3.3. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ

3.3.1. Đối với Sở tài chính

Xem xét đề ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện thống nhất các vấn đề vướng mắc nêu tại giải pháp hoàn thiện các văn bản hướng dẫn thực hiện chính sách thuế và các quy trình nghiệp vụ quản lý thu thuế thu nhập cá nhân để các địa phương dễ dàng tổ chức thực hiện.

3.3.2. Đối với Sở Thuế tỉnh

Tăng cường các biện pháp tổ chức xây dựng bộ máy thu thuế, nâng cao hiệu quả, hiệu lực bộ máy tổ chức, đội ngũ cán bộ bằng nhiều hình thức đào tạo, bồi dưỡng, nhất là đào tạo trình độ sau đại học; kiện toàn, hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị; tăng cường công tác tuyên truyền, hỗ trợ và cung cấp dịch vụ cho người nộp thuế; nâng cao năng lực hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát tuân thủ pháp luật của người nộp thuế cũng như nội bộ ngành thuế;

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và áp dụng thuế điện tử để nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý thu thuế, góp phần đáp ứng yêu cầu quản lý thuế theo Chiến lược cải cách hệ thống thuế của huyện cũng như của tỉnh đến 2030 là phấn đấu đưa huyện thuộc nhóm các tỉnh trong xếp hạng mức độ thuận lợi về thuế vào năm 2030.

3.3.3. Đối với chính quyền địa phương

Chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện các cấp tổ chức thực hiện tốt các quy định của pháp luật về thuế thu nhập cá nhân trên địa bàn quản lý, nhất là phối hợp cơ quan thuế trong xử lý vi phạm bằng các biện pháp cưỡng chế thuế theo quy định của luật Quản lý thuế, đảm bảo kỷ cương pháp luật được thực thi nghiêm chỉnh trên địa bàn huyện.

KẾT LUẬN

Qua nghiên cứu đề tài “**Hoàn thiện công tác quản lý thu thuế thu nhập cá nhân trên địa bàn huyện ĐakChung, tỉnh Sekong**” Luận văn đã thực hiện được các mục tiêu sau:

1. Hệ thống hóa một số cơ sở lý luận về thuế và quản lý thuế thu nhập cá nhân.
2. Phân tích, đánh giá thực trạng công tác quản lý thu thuế thu nhập cá nhân trên địa bàn huyện Đak Chung giai đoạn 2020 – 2024.

3. Trên cơ sở lý luận, phân tích, đánh giá thực tế về quản lý thu thuế thu nhập cá nhân ở huyện Đak Chung, tác giả đã đề xuất một số giải pháp để hoàn thiện hơn, như sau:

– Hoàn thiện các văn bản hướng dẫn chính sách thuế và các quy trình quản lý thu thuế thu nhập cá nhân;

– Hoàn thiện công tác lập dự toán thu thuế;

– Hoàn thiện công tác tổ chức thu thuế;

– Hoàn thiện công tác kiểm tra, xử lý các vi phạm về thuế;

– Hoàn thiện việc kiểm soát công tác quản lý thu thuế.

Qua đó đã kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền nhằm tăng cường công tác quản lý thu thuế thu nhập cá nhân ở huyện Đak Chung. Mặc dù đã cố gắng rất nhiều, song luận văn sẽ không tránh khỏi những hạn chế nhất định. Kính mong quý Thầy, Cô trong khoa chỉ dẫn để luận văn hoàn thiện hơn nhằm áp dụng vào công tác quản lý thu thuế thu nhập cá nhân ở địa phương.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Dự liệu tổng hợp tổ chức và hoạt động của Bộ Tài chính, phòng Tài chính huyện Đak Chung tỉnh Sekong số 144/CP thủ đô Viêng Chăn, ngày 08 tháng 05 năm 2017;
- [2] Luật thuế số 67/QH, Thủ đô Viêng Chăn, ngày 18/06/2019, nói về các hình thức thu thuế từ thu nhập của doanh nghiệp và thuế thu nhập cá nhân;
- [3] Luật số 66/QH, ngày 17/06/2019, về quản lý thuế quan;
- [4] Nguồn thông tin, các bài báo, tạp chí và các dữ liệu liên quan về Thuế - thuế thu nhập cá nhân.

NHẬN XÉT CỦA GIÁNG VIÊN HƯỚNG DẪN

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Đánh giá:/10 điểm.

Giảng viên hướng dẫn
(Ký, ghi rõ họ tên)